

HỢP PHẦN 13: CƠ CHẾ VÀ CÔNG CỤ TÀI CHÍNH



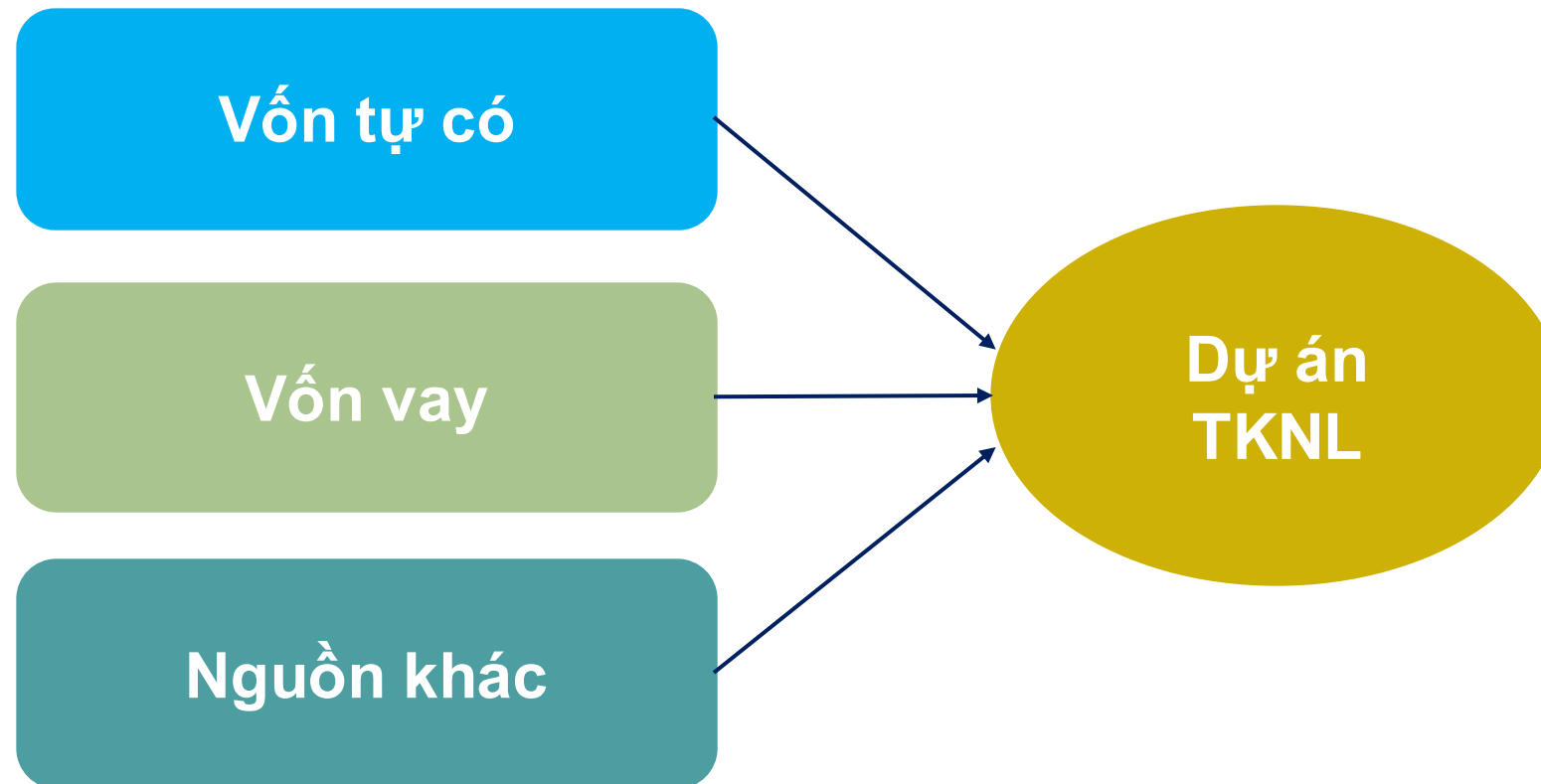
CÂU HỎI THẢO LUẬN

- **CƠ CẤU VỐN CỦA CÁC DỰ ÁN TKNL NHƯ THẾ NÀO?**
- **CÁC DỰ ÁN TKNL CÓ NHU CẦU VAY VỐN?**
- **NHỮNG KHÓ KHĂN MÀ KHÁCH HÀNG (ANH/CHỊ) GẶP PHẢI NHỮNG KHI CHUẨN BỊ HỒ SƠ VAY VỐN?**

NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý KHI CÂN NHẮC TÀI CHÍNH CHO DỰ ÁN TKNL

- ❖ Có hài lòng với dòng tiền của dự án?
- ❖ Dự án có cần thêm nhiều tài sản mới không?
- ❖ DN có những dự án khác cần cấp vốn không?
- ❖ DN có đang vay nợ không?
- ❖ Hiện trạng tài chính của DN tốt đến đâu?

NGUỒN TÀI CHÍNH CHO DỰ ÁN TKNL



1. VỐN TỰ CÓ

Đó là vốn của các chủ sở hữu DN

Ưu điểm

- ❖ Đơn giản, chủ động, toàn quyền
- ❖ Nhanh
- ❖ Hiện trạng tài chính chưa khả thi đối với NH

Thách thức

- ❖ Vốn rủi ro nhất – chỉ được thu hồi sau khi thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác
- ❖ Tỷ lệ hoàn vốn cao
- ❖ Cạnh tranh nội bộ với các dự án khác để có vốn

TÌM KIẾM NGUỒN VỐN TỰ CÓ

NGUỒN VỐN TỰ CÓ

Quỹ tự có: Giữ lại từ kết quả kinh doanh

Giảm tài sản – bán bớt tài sản ít hiệu quả để mua tài sản khác có hiệu quả hơn

Phát hành cổ phiếu mới – thêm vốn từ các nhà đầu tư

2. VỐN VAY

- ❖ Vốn đầu tư cho dự án TKNL được vay từ các tổ chức tài chính
- ❖ Các tổ chức tài chính (Bên cho vay)
 - ✓ Ngân hàng TM, NHNN và các tổ chức tài chính khác
 - ✓ Các quỹ chuyên biệt
- ❖ Thường được vay tối đa 70%-80% chi phí đầu tư
- ❖ Đòi hỏi phải có tài sản thế chấp
- ❖ Chi phí vay là lãi suất – thường thấp hơn so với yêu cầu của vốn tự có
- ❖ Lãi suất vay thường thay đổi theo thời gian

2. VỐN VAY

- ❖ Cần chuẩn bị hồ sơ vay vốn – liên quan đến thủ tục pháp lý, cần lường trước thời gian chuẩn bị
- ❖ Giải ngân theo mục đích vay
- ❖ Nhiều biến đầu vào thay đổi sẽ ảnh hưởng đến tính khả thi và trả nợ - Cần phân tích độ nhạy
- ❖ Đàm phán thời gian vay và trả nợ sao cho phù hợp với dòng tiền của dự án

2. VỐN VAY – THÁCH THỨC ĐỐI VỚI DỰ ÁN TKNL

- ❖ Dự án khá mới mẻ - các tổ chức tài chính chưa có KN – cảm nhận rủi ro cao
- ❖ Tỷ lệ cho vay thấp hơn so với dự án thông thường
- ❖ Thời gian cho vay thường ngắn hơn
- ❖ Đánh giá dòng tiền của cả DN chứ không chỉ xem xét dòng tiền của dự án

LÀM SAO CÓ THỂ VAY VỐN

- ❖ Nghiên cứu các yêu cầu vay vốn của các tổ chức tài chính
- ❖ Chuẩn bị hồ sơ vay vốn tốt – đáp ứng các yêu cầu này
- ❖ Chuẩn bị hiện trạng tài chính tốt, thể hiện được khả năng trả nợ (của cả DN)
- ❖ Chuẩn bị tài sản thế chấp
- ❖ Cần có uy tín, mối quan hệ tốt đẹp với ngân hàng

3. TÀI CHÍNH KHÁC

- ❖ Từ nhà cung cấp thiết bị
- ❖ Thuê tài chính
- ❖ Thuê vận hành
- ❖ Cấp tài chính thông qua bên thứ 3

3.1 TÀI CHÍNH TỪ NHÀ CUNG CẤP THIẾT BỊ

- ❖ Mua thiết bị nhưng chưa phải thanh toán ngay
- ❖ Không thể chấp, chỉ có thoả thuận
- ❖ Hạn chế vì chỉ được lựa chọn trong số những thiết bị được cung cấp theo hình thức này
- ❖ Nợ thường ngắn hạn, khoảng tối đa là 12 tháng
- ❖ Lãi thường ẩn dưới hình thức tăng giá bán
- ❖ Thường áp dụng cho các thiết bị chính. Cần thêm vốn cho những khoản chi khác

3.2 THUÊ TÀI CHÍNH

- ❖ Là một hình thức tài trợ vốn trong đó **bên cho thuê** mua tài sản theo yêu cầu của **bên thuê** và sau đó cho **bên thuê** sử dụng tài sản này trong một khoảng thời gian nhất định, thường là dài hạn.
- ❖ Trong quá trình thuê, **bên thuê** phải trả các khoản tiền thuê định kỳ cho **bên cho thuê**.

3.2 ĐẶC ĐIỂM CỦA THUÊ TÀI CHÍNH

- ❖ **Chuyển giao quyền sở hữu:** Khi hết thời hạn thuê, bên thuê có thể có quyền lựa chọn mua lại tài sản với giá trị còn lại nhỏ hoặc không đáng kể, hoặc có thể trả lại tài sản cho bên cho thuê.
- ❖ **Cam kết dài hạn:** Là phần lớn thời gian sử dụng kinh tế của tài sản.
- ❖ **Tài sản thuộc quyền sở hữu của bên cho thuê:** Trong suốt thời gian thuê, tài sản vẫn thuộc quyền sở hữu pháp lý của bên cho thuê, nhưng bên thuê có quyền sử dụng và khai thác kinh tế từ tài sản.
- ❖ **Không thể hủy hợp đồng sớm:** Hợp đồng thuê tài chính thường không thể bị hủy bỏ sớm mà không có sự thỏa thuận của hai bên, và thường phải thanh toán toàn bộ giá trị còn lại của hợp đồng nếu bên thuê muốn chấm dứt sớm.

3.3 THUÊ VẬN HÀNH – OPERATING LEASE

- ❖ Là một hình thức thuê tài sản trong đó bên thuê được quyền sử dụng tài sản trong một khoảng thời gian ngắn hơn so với tuổi thọ kinh tế của tài sản, và hợp đồng thuê có thể dễ dàng chấm dứt trước khi kết thúc thời hạn thuê.
- ❖ Bên thuê chỉ trả tiền cho việc sử dụng tài sản trong thời gian thuê.
- ❖ Thuê vận hành không chuyển giao quyền sở hữu tài sản cho bên thuê
- ❖ Tiền thuê được xem như là một chi phí vận hành

3.3 THUÊ VẬN HÀNH – OPERATING LEASE

- ❖ **Thời gian thuê ngắn hạn:** Thường ngắn hơn tuổi thọ kinh tế của tài sản và có thể kéo dài từ vài tháng đến vài năm, tùy theo thỏa thuận.
- ❖ **Không chuyển giao quyền sở hữu:** Khi hợp đồng hết hạn, tài sản được trả lại cho bên cho thuê và bên thuê không có quyền mua lại tài sản (trừ khi có thỏa thuận khác trong hợp đồng).
- ❖ **Hợp đồng linh hoạt:** Bên thuê có thể hủy hợp đồng dễ dàng trước thời hạn mà không phải trả toàn bộ giá trị còn lại của hợp đồng.
- ❖ **Bảo trì và bảo dưỡng:** Bên cho thuê chịu trách nhiệm
- ❖ **Chi phí thuê được tính vào chi phí hoạt động:** Tiền thuê thường được hạch toán như chi phí hoạt động trong báo cáo tài chính

3.4 CẤP TÀI CHÍNH THÔNG QUA BÊN THỨ 3 – HỢP ĐỒNG THỰC HIỆN



THE WORLD BANK
IBRD • IDA | WORLD BANK GROUP



- ❖ Là hợp đồng giữa DN (khách hàng) và ESCO về dịch vụ NL và cung cấp tài chính
- ❖ Thanh toán được gắn liền với mức năng lượng tiết kiệm được.
- ❖ Có 2 hình thức
 - ❖ Hợp đồng đảm bảo tiết kiệm
 - ❖ Hợp đồng chia sẻ tiết kiệm

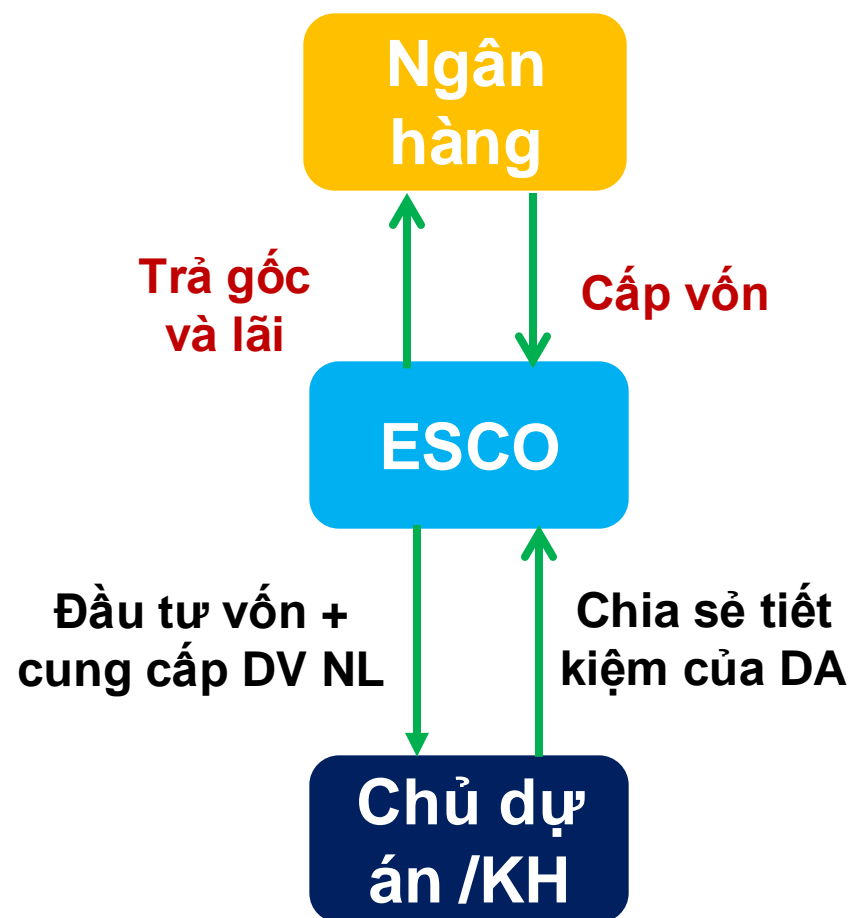
3.5-1 HỢP ĐỒNG ĐẢM BẢO MỨC TIẾT KIỆM

- ❖ ESCO cam kết mức TKNL nhất định cho khách hàng.
- ❖ Nếu không đạt được mức TK, ESCO sẽ bồi thường cho khách hàng
- ❖ Khách hàng thường tự tìm nguồn tài chính
- ❖ Thường thanh toán cho ESCO một khoản cố định định kỳ.
- ❖ ESCO chịu rủi ro về mức tiết kiệm (phải đạt được mức tiết kiệm cam kết)
- ❖ Khách hàng chịu rủi ro về tài chính



3.5-2 HỢP ĐỒNG CHIA SẺ MỨC TIẾT KIỆM

- ❖ Mức TKNL được chia sẻ giữa ESCO và KH theo tỷ lệ đã thỏa thuận trong hợp đồng
- ❖ ESCO sẽ **đầu tư trước** và nhận phần thanh toán từ mức tiết kiệm trong một khoảng thời gian nhất định
- ❖ ESCO chịu rủi ro về cả tài chính và mức tiết kiệm NL.
- ❖ Nếu dự án không đạt được mức tiết kiệm dự kiến, lợi nhuận của ESCO sẽ giảm.



LỰA CHỌN PHƯƠNG ÁN TÀI CHÍNH

- ❖ Đặc điểm kinh doanh của DN và điểm mạnh đối với tài chính
- ❖ Các cơ hội đầu tư khác của DN
- ❖ Chi phí cơ hội của vốn tự có và tối đa hoá mức hoàn vốn
- ❖ Chi phí vốn, thuế và tình trạng lưu chuyển dòng tiền
- ❖ Mức độ chấp nhận rủi ro

Cảm ơn !

